

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Trả lời công văn số 4341/TKV-KT ngày 03 tháng 08 năm 2010 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về Phí bảo vệ môi trường trong khai thác than, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 113 Chương XI Luật bảo vệ môi trường quy định về Phí bảo vệ môi trường như sau:

“1. Tổ chức, cá nhân xả thải ra môi trường hoặc có hoạt động làm phát sinh nguồn tác động xấu đối với môi trường phải nộp phí bảo vệ môi trường.

2. Mức phí bảo vệ môi trường được quy định trên cơ sở sau đây:

a) Khối lượng chất thải ra môi trường, quy mô ảnh hưởng tác động xấu đối với môi trường;

b) Mức độ độc hại của chất thải, mức độ gây hại đối với môi trường;

c) Sức chịu tải của môi trường tiếp nhận chất thải.”

Tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 174/2007/NĐ-CP ngày 29/11/2007 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn quy định: “Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn quy định tại Nghị định này là chất thải thông thường và chất thải nguy hại được thải ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoặc các hoạt động khác (trừ chất thải rắn thông thường phát thải trong sinh hoạt của cá nhân, hộ gia đình)”.

Tại Điều 3 Nghị định số 174/2007/NĐ-CP quy định: “Đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn là các tổ chức, cá nhân có chất thải rắn thuộc đối tượng chịu phí quy định tại Điều 2 Nghị định này, trừ những đối tượng tự xử lý hoặc ký hợp đồng dịch vụ xử lý chất thải rắn đảm bảo tiêu chuẩn môi trường theo quy định của pháp luật”.

Tại Điều 2, Điều 3 Chương I Nghị định số 63/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 05 năm 2008 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định:

“Điều 2. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là: đá, Fenspat, sỏi, cát, đất, than, nước khoáng thiên nhiên, sa khoáng titan (ilmenit), các loại khoáng sản kim loại, quặng apatít, dầu thô và khí thiên nhiên.

Điều 3. Đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là các tổ chức, cá nhân khai thác các loại khoáng sản quy định tại Điều 2 Nghị định này.”

Căn cứ quy định trên thì đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn là chất thải được thải ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Trường hợp khai thác than mà thải ra chất thải thì thuộc đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường.

Trường hợp tổ chức, cá nhân tự xử lý hoặc ký hợp đồng dịch vụ xử lý khối lượng đất, đá bốc xúc đảm bảo tiêu chuẩn môi trường theo quy định của pháp luật thì không phải nộp phí bảo vệ môi trường.

Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn được quy định tại Điều 5 Nghị định số 174/2007/NĐ-CP của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn và hướng dẫn tại Mục II Thông tư số 39/2008/TT-BTC ngày 19/05/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 174/2007/NĐ-CP.

Công văn này thay thế công văn số 1659/TCT-CS ngày 19/05/2010 của Tổng cục Thuế về giải đáp vướng mắc về phí bảo vệ môi trường.

Tổng cục Thuế trả lời đề Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam biết và thực hiện. / *Như*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Thái Nguyên;
- Cục thuế Hà Nội;
- Cục Thuế Quảng Ninh;
- Vụ CS, PC (BTC);
- Vụ CS, PC (2b) (TCT);
- Lưu: VT, DNL (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Thị Mai

09576142